

THÔNG BÁO

Thông báo về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản thi hành án dân sự

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 98 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 03/2025/QĐCNHGT- KDTM ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 05/2025/QĐ-SCBSBA ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 6169/QĐ-THADS ngày 13 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 252/QĐ-THADS ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất;

Căn cứ Biên bản kê biên, xử lý tài sản ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

Do các đương sự không thoả thuận được về giá tài sản đã kê biên và về lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản. Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình cần lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản để ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá tài sản đã kê biên để đảm bảo thi hành án, như sau:

1. Tài sản thẩm định giá:

a. Về quyền sử dụng đất:

- Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 5599, tờ bản đồ số 8, địa chỉ: xã Gia Phú, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình (nay là xã Gia Hưng, tỉnh Ninh Bình) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 794734 do Ủy ban nhân dân huyện Gia Viễn cấp ngày 27/5/2019 mang tên ông Nguyễn Văn Tiến và bà Lê Thị Quý. Diện tích 120m², mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Thời hạn sử dụng: Lâu dài. Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

- Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 5600, tờ bản đồ số 8, địa chỉ: xã Gia Phú, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình (nay là xã Gia Hưng, tỉnh Ninh Bình) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 794729 do Ủy ban nhân dân huyện Gia Viễn cấp ngày 27/5/2019 mang tên ông Nguyễn Văn Tiến và bà Lê Thị Quý. Diện tích 120m², mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Thời hạn sử dụng: Lâu dài. Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

- Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 5601, tờ bản đồ số 8, địa chỉ: xã Gia Phú, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình (nay là xã Gia Hưng, tỉnh Ninh Bình) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số

CQ 794730 do Ủy ban nhân dân huyện Gia Viễn cấp ngày 27/5/2019 mang tên ông Nguyễn Văn Tiến và bà Lê Thị Quý. Diện tích 120m², mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Thời hạn sử dụng: Lâu dài. Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

- Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 5602, tờ bản đồ số 8, địa chỉ: xã Gia Phú, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình (nay là xã Gia Hưng, tỉnh Ninh Bình) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 794731 do Ủy ban nhân dân huyện Gia Viễn cấp ngày 27/5/2019 mang tên ông Nguyễn Văn Tiến và bà Lê Thị Quý. Diện tích 120m², mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Thời hạn sử dụng: Lâu dài. Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

- Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 5603, tờ bản đồ số 8, địa chỉ: xã Gia Phú, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình (nay là xã Gia Hưng, tỉnh Ninh Bình) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 794732 do Ủy ban nhân dân huyện Gia Viễn cấp ngày 27/5/2019 mang tên ông Nguyễn Văn Tiến và bà Lê Thị Quý. Diện tích 120m², mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Thời hạn sử dụng: Lâu dài. Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

- Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 5604, tờ bản đồ số 8, địa chỉ: xã Gia Phú, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình (nay là xã Gia Hưng, tỉnh Ninh Bình) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 794733 do Ủy ban nhân dân huyện Gia Viễn cấp ngày 27/5/2019 mang tên ông Nguyễn Văn Tiến và bà Lê Thị Quý. Diện tích 120m², mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Thời hạn sử dụng: Lâu dài. Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

b. Tài sản gắn liền với đất:

Tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất nêu trên là 01 (một) nhà xưởng cấp IV có diện tích xây dựng 720 m², được xây dựng liền khối trên toàn bộ các thửa đất số 5599, 5600, 5601, 5602, 5603 và 5604, tờ bản đồ số 08, địa chỉ: xã Gia Hưng, tỉnh Ninh Bình (trước đây là xã Gia Phú, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình).

Quy mô công trình:

- Diện tích xây dựng: 720 m².
- Diện tích sàn sử dụng: 720 m².
- Kích thước tổng thể công trình: 36 m x 20 m.
- Chiều cao đỉnh mái: cao 10,92m.

Kết cấu công trình:

- Móng xây gạch Block, giằng móng bê tông cốt thép.
- Khung nhà bằng thép dày khoảng 07 mm.
- Tường xây gạch Block dày khoảng 0,20 m, cao trung bình khoảng 2,5m, trát hoàn thiện hai mặt, sơn màu trắng. Tường bịt tôn khung thép hình cao trung bình 5m được lợp mái bằng tôn xộp, đỉnh mái lợp tôn lạnh.
- Hệ xà gồ bằng thép hình.
- Nền nhà bằng bê tông xi măng.

- Hệ thống điện, nước được lắp đặt đầy đủ và đang tồn tại theo hiện trạng thực tế.

Các hạng mục gắn liền với công trình:

- Có 02 cửa đi bằng cửa cuốn điều khiển bằng mô tơ điện, kích thước mỗi cửa khoảng 4,7 m x 5,2 m.
- Có 14 cửa sổ khung sắt hộp, bít sắt đập, có hoa sắt bảo vệ và 01 cửa thoáng có lắp quạt thông gió.
- Có 01 nhà vệ sinh trong xưởng, có diện tích 1m8 x 2m2 x cao 2,5m, tường được xây bằng gạch Bloc trát 02 mặt, mái đổ bê tông, tường ốp lửng cao 1,8m.
- 02 mái tôn đua (che cửa) có diện tích (6m x 3m) x 2.

2. Các yêu cầu đối với các tổ chức thẩm định giá (khi nộp hồ sơ đăng ký cung cấp dịch vụ thẩm định giá):

2.1. Là tổ chức thẩm định giá được Bộ Tài chính cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá (kèm theo Thông báo danh sách doanh nghiệp thẩm định giá đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá, thẩm định viên về giá mới nhất của Bộ Tài chính đối với Công ty).

2.2. Cung cấp danh sách hợp đồng thẩm định giá đã thực hiện đối với tài sản cùng loại trong 12 tháng gần nhất (gồm các thông tin: tên, loại tài sản; tên cơ quan THA/CHV; Số - ngày tháng năm của Hợp đồng; Số - ngày tháng năm của chứng thư).

2.3. Phí dịch vụ thẩm định giá trọn gói (kèm theo thông tin công khai biểu phí dịch vụ của đơn vị).

2.4. Thời gian thực hiện, ban hành Chứng thư thẩm định giá (là khoảng thời gian từ khi ký Hợp đồng dịch vụ đến khi ban hành Chứng thư - không được ràng buộc thêm điều kiện nào khác).

3. Thời hạn nộp hồ sơ: 02 ngày làm việc liên tiếp (kể từ ngày đăng thông tin trên Trang thông tin điện tử của Thị hành án dân sự Ninh Bình về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá).

4. Thành phần hồ sơ: Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá; hồ sơ năng lực (Bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ tài liệu do tổ chức mình ban hành, bản sao có chứng thực các giấy tờ tài liệu khác không do tổ chức mình ban hành như: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ công ty cung cấp; mô hình, quy trình thực hiện; nhân sự, giấy tờ pháp lý; dự án tiêu biểu...); danh sách tài sản cùng loại với tài sản kê biên, biểu phí thẩm định kèm theo danh mục tài liệu được đánh số thứ tự từ 01 đến hết, biên nhận hồ sơ (2 liên).

5. Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp (*trong giờ hành chính*) tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ (Văn thư) của Phòng Thị hành án dân sự khu vực 3- Ninh Bình, đường Trương Hán Siêu, thôn Tân Nhất, xã Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

Lưu ý: Thị hành án dân sự Ninh Bình sẽ không hoàn trả lại hồ sơ đối với Tổ chức thẩm định giá không được lựa chọn.

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử Cục THADS Ninh Bình;
- Cổng TTĐT của Cục quản lý THADS;
- Viện kiểm sát nhân dân Ninh Bình;
- Đương sự (để biết);
- Lưu: VT, HSTHA (CHV: Phạm Xuân Tường).

CHẤP HÀNH VIÊN**Phạm Xuân Tường**